



GRAMMAR

1. So sánh ngang bằng (equal comparison)

1. Form – Công thức:

Khẳng định: S1+be+as+ adj+as+ S2

Ex: She is as tall as her mother. (Cô ấy cao như mẹ cô ấy)

Phủ định (so sánh không bằng)**S+be not + as/no + adj + as + S2**

Example: The lion is not fast as a cheetah. (Sư tử thì không nhanh bằng con báo)

2. Trật tự của tính từ trong câu: (Order of adjectives)

Opinion – Size – Age – Shape – Color – Origin – Material – Purpose* Cách nhớ: **OSASHCOMP (ÔNG-SÁU-ĂN-SHUP-CUA-ÔNG-MẬP-PHÌ)**

* Chú ý:

+ Thông thường có tối đa **BA** tính từ đứng trước một **DANH TỪ**

Ví dụ:

- It is a **beautiful long new** dress. (Đó là một chiếc váy mới dài đẹp.)

+ Ta có thể dùng “and” để nối giữa 2 hay nhiều tính từ cùng loại.

Ví dụ:

- It is a **black and white** television. (Đó là một chiếc ti vi đen trắng.)- It is a **cheap but interesting** book. (Đó là một cuốn sách rẻ tiền nhưng rất thú vị.)+ **Khi nói về kích thước thì ta sẽ sử dụng tính từ chỉ chiều dài đứng trước tính từ chỉ chiều rộng.**

Ví dụ:

- It is a **long large** road. (Đó là một con đường dài rộng.)

Ta thấy “long” là tính từ chỉ chiều dài và “large” là tính từ chỉ chiều rộng.

3. Ôn tập tính từ sở hữu, đại từ sở hữu.

Đại từ nhân xưng	Tính từ sở hữu	Đại từ sở hữu
I	My	mine
You	Your	yours
We	Our	ours

They	Their	theirs
He	His	his
She	Her	hers
It	Its	its
Đứng đầu câu làm chủ ngữ	Đứng trước một danh từ bổ nghĩa cho danh từ	Không cần danh từ theo sau. Thường đứng sau “to be” và đứng cuối câu.

Task 1. Put the adjective in the correct order in the following sentences.

1. a long face (thin) _____
2. big clouds (black) _____
3. a sunny day (lovely) _____
4. a wide avenue (long) _____
5. a metal box (black/ small) _____
6. a big cat (fat/ black) _____
7. a /an little village (old/ lovely) _____
8. long hair (black/ beautiful) _____
9. an /a old painting (interesting/ French) _____
10. an/ a enormous umbrella (red/ yellow) _____

Task 2. Put the adjective in the correct order in the following sentences

1. My sister lives in a (**new/ nice/wooden/ black**) house.

2. We are happy today because today is a (**memorable/ training/ long**) day.

3. My colleague has a (**white/ Korean/ small/ old**) car.

4. My friend and I often go home on (**shopping/ new/ crowded**) street.

5. Mrs. Navy likes wearing a (**red/ long/ lovely/ cotton**) dress on special occasions.

6. The flower girl wore a **(silk pretty white)** dress at the wedding ceremony last night

7. She has **(blue/ big/ glassy)** eyes, so she is really different from others.

8. The little boy is wearing a **(nice/ old/ blue/ big)** pullover.

9. My grandparents live in a **(magnificent/ two-storey/ spacious/ old)** house during their lifetime.

10. My mother often wears a pair of **(small/ comfortable/ black/ leather/ Chinese)** gloves when she washes the dishes. _____
11. Mikes loves watching **(old/ American/ successful)** films in his free time.

12. She has a **(pretty/ happy/ oval)** face, so she is quite beautiful.

13. In the kitchen is a **(round/ large/ wooden/ beautiful)** table.

14. My friend bought a **(brown/ nice/ leather/ Channel)** belt from a shop on Tran Phu street.

15. Mrs. Annie looks so graceful because she has **(black/ long/ beautiful)** hair.

16. Her father spent money on **(interesting/ Vietnamese/ oil/ old)** paintings.

17. We bought some **(German/ lovely/ old)** glasses.

18. My teacher is a **(Japanese/ tall/ kind/ middle-aged)** man, so a lot of students love him.

19. We usually throw trash into **(plastic/ black/ small/ convenient)** bags.

20. My father wore a **(cotton/ white/ new/ collarless)** shirt to my cousin's wedding

Task 3. Fill in the blanks below to complete the sentences using possessive pronouns.

1. We bought that house last year. It is _____.
2. This car belongs to Mr. and Mrs. Smith. It is _____.
3. I think I saw John drop this pen. I think it is _____.
4. This book is _____. It has my name on it.
5. My brother and I made that chair. It's _____.
6. Excuse me. This phone is _____. You forgot to take it with you.

7. Her sister drew the picture. It's _____.
8. The little boy shouted, "Give the ball to me! It's _____!"
9. That's _____. We bought it last night at the department store.
10. The bicycles were _____, so they rode them home after school.
11. A: Are you sure this book belongs to your mother? B: Yes, it's _____.
12. This is _____ - you ordered the pizza. I ordered the spaghetti.
13. A: Is this Robert's? B: No, it's not _____.
14. I think these keys are _____. I left them on the table.
15. Thomas can find his classroom, but Susan and Mary can't find _____.

Task 4. Complete the sentences using "as.....as" or "not as.....as"

1. This pear is _____ that one. (**hard**)
2. This horse is _____ that. (**strong**)
3. These trousers are _____ those. (**expensive**)
4. She is _____ she looks. (**not / old**)
5. The town centre was _____ usual. (**not / crowded**)
6. I'm quite tall, but you are taller. I'm _____ you. (**not / tall**)
7. Rome is _____ Athens. It was built earlier. (**not / old**)
8. My room is bigger than yours. Your room is _____ mine. (**not / big**)
9. I'm _____ he is. He is much taller than me. (**not / tall**)
10. My car is _____ yours. You can drive faster. (**not / fast**)
11. I'm _____ my sister. We were both born in 1984. (**old**)
12. She sings _____ her sister. They are really good. (**well**)
13. This curtain is _____ the other. (**long**)
14. She _____ her brother. She is slimmer. (**not / fat**)
15. The film is _____ I expected. I really enjoyed it. (**interesting**)
16. This exercise is _____ the other one. It's very simple. (**easy**)
17. His DVD player was _____ mine. We paid the same price. (**cheap**)
18. She is _____ her brother. He is really intelligent. (**not / smart**)

Task 5. Choose the underlined word or phrase (marked A, B, C or D) in each sentence that needs correcting.

1. We can choose various meaning of transport to move to this city.
A B C D
2. He should learn the traffic rules carefully and strictly following them to protect himself.
A B C D
3. She often suffers to noise pollution because she lives near the crowded streets.
A B C D
4. There is about 2 km from my school to the post office.
A B C D
5. It takes him 10 minutes to going to school.
A B C D
6. My mother is teaching me how to swim well because she used to being a swimmer.
A B C D
7. My father used not to see an electric bicycle many years ago.
A B C D
8. My grandfather used to rode a water buffalo when he lived in a small country.
A B C D
9. In spite being a famous star, he wasn't recognized when appearing at her party.
A B C D
10. They will have a great time in Nha Trang by a lot of seafood and many interesting.
A B C D